

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HSST
Ngày: 06/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Doãn Thị Lệ

2. Bà Phạm Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Đoàn T; sinh năm 1972 tại Bình Định; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 110 đường T, tổ 3, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt N; Con ông Đoàn Hữu T, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Mai Thị M sinh năm 1943; Bị cáo có chồng là Huỳnh T, sinh năm 1970 và có 02 con sinh năm 2002 và 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Trương N, sinh năm 1984 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Làng P, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1977 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 45 đường H, tổ 2, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

****Người làm chứng:***

Ông Trần Đ, sinh năm 1969 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 3, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn T vừa bán hàng tạp hóa tại nhà ở của mình tại số 110 đường T, tổ 3, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai và vừa ghi số đề cho khách qua đường.

Vào lúc 15 giờ 37 phút ngày 05 tháng 10 năm 2017, T ghi số đề cho Trần Thị H có số điện thoại 0935303025, được gửi qua tin nhắn để đánh theo đài xổ số kiến thiết của tỉnh Bình Định mở vào chiều ngày 05/10/2017. Cụ thể như sau: Bao 18 lô số 56, mỗi lô 10.000 đồng = 180.000 đồng; bao 18 lô số 65, mỗi lô 10.000 đồng = 180.000 đồng; bao 18 lô số 56 đã số 65, số 56 lô 5.000 đồng và số 65 lô 5.000 đồng = 180.000 đồng; đánh số 56, đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền mà H đánh số đề với T là 552.000 đồng nhưng T khuyến mãi trừ tiền hoa hồng cho H nên số tiền H phải trả cho T là 417.000 đồng, H đã đưa tiền cho T và T ghi các số trên vào cuốn vở học sinh loại giấy kẻ ô vuông.

Đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, Trương N đến gặp T để đánh số đề theo đài xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định mở vào chiều ngày 05/10/2017. Cụ thể như sau: Đánh số 88, đầu 10.000 đồng và đuôi 10.000 đồng; bao 18 lô số 88, mỗi lô 10.000 đồng = 180.000 đồng; bao 17 lô 03 số, số 188, mỗi lô 5.000 đồng = 85.000 đồng. Tổng số tiền mà N đánh số đề với T là 285.000 đồng nhưng T khuyến mãi trừ tiền hoa hồng cho N nên số tiền N phải trả là 210.000 đồng, N đã đưa tiền cho T và T ghi các số trên vào cuốn vở học sinh loại giấy kẻ ô vuông nhưng chưa ghi phôi đưa cho N thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện bắt quả tang cùng tang vật gồm: 6.395.000 đồng; 01 máy tính hiệu Casio; 01 điện thoại di động Nokia Lumia 630 kèm sim số; 01 cuốn vở học sinh loại 96 trang, hiệu DIPHABOOK trong đó có 01 trang T ghi số đề ngày 05/10/2017 và 60 tấm giấy bìa kích thước (04 x 06) cm là của T dùng để làm công cụ ghi số đề.

Quá trình điều tra xác định: Trong ngày 05/10/2017, T đã ghi số đề cho nhiều khách đánh theo đài xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định mở vào chiều ngày 05/10/2017, T đã ghi số đề của những người khách đánh vào cuốn vở học sinh loại giấy kẻ ô vuông của T rồi ghi phôi đề đưa cho khách và đã nhận tiền đánh số đề của khách, cụ thể:

- Đánh đầu đuôi có 28 số, với tổng số tiền 679.000 đồng, cụ thể:

- + Số 56 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 88 đánh đầu 10.000 đồng và đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền là 20.000đ.
- + Số 15 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 16 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 17 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 62 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 71 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 45 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 86 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 28 đánh đầu 15.000 đồng và đuôi 15.000 đồng. Tổng số tiền là 30.000đ.
- + Số 79 đánh đầu 15.000 đồng và đuôi 15.000 đồng. Tổng số tiền là 30.000đ.
- + Số 01 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 41 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.

- + Số 81 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 30 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 70 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 15 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 28 đánh đầu 39.000 đồng và đuôi 39.000 đồng. Tổng số tiền là 78.000đ.
- + Số 95 đánh đầu 18.000 đồng và đuôi 18.000 đồng. Tổng số tiền là 36.000đ.
- + Số 74 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000đ.
- + Số 00 đánh đầu 10.000 đồng và đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền là 20.000đ.
- + Số 28 đánh đầu 10.000 đồng và đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền là 20.000đ.
- + Số 68 đánh đầu 10.000 đồng và đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền là 20.000đ.
- + Số 52 đánh đầu 12.000 đồng và đuôi 12.000 đồng. Tổng số tiền là 24.000đ.
- + Số 79 đánh đầu 6.000 đồng và đuôi 6.000 đồng. Tổng số tiền là 12.000 đồng.
- + Số 05 đánh đầu 20.000 đồng và đuôi 20.000 đồng. Tổng số tiền là 40.000đ.
- + Số 79 đánh đầu 20.000 đồng và đuôi 20.000 đồng. Tổng số tiền là 60.000đ.
- + Số 11 đánh đầu 85.000 đồng và đuôi 24.000 đồng. Tổng số tiền là 89.000đ.

- Đánh đầu có 03 số, với tổng số tiền là 42.000 đồng, cụ thể:

- + Số 59 đánh đầu 18.000đ.
- + Số 75 đánh đầu 18.000đ.
- + Số 51 đánh đầu 6.000đ.

- Đánh bao lô 02, có 47 số, với tổng số tiền là 4.464.000 đồng, cụ thể:

- + Số 56 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền là 10.000 đồng x 18 lô = 180.000đ.
- + Số 65 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền là 10.000 đồng x 18 lô = 180.000đ.
- + Số 88 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền là 10.000 đồng x 18 lô = 180.000đ.
- + Số 28 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
- + Số 68 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
- + Số 08 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
- + Số 93 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
- + Số 28 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền là 10.000 đồng x 18 lô = 180.000đ.
- + Số 59 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
- + Số 02 bao lô 15.000 đồng. Tổng số tiền là 15.000 đồng x 18 lô = 270.000đ.
- + Số 95 bao lô 20.000 đồng. Tổng số tiền là 20.000 đồng x 18 lô = 360.000đ.
- + Số 06 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền là 10.000 đồng x 18 lô = 180.000đ.
- + Số 42 bao lô 3.000 đồng. Tổng số tiền là 3.000 đồng x 18 lô = 54.000đ.
- + Số 90 bao lô 3.000 đồng. Tổng số tiền là 3.000 đồng x 18 lô = 54.000đ.
- + Số 28 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
- + Số 00 bao lô 3.000 đồng. Tổng số tiền là 3.000 đồng x 18 lô = 54.000đ.
- + Số 28 bao lô 3.000 đồng. Tổng số tiền là 3.000 đồng x 18 lô = 54.000đ.
- + Số 68 bao lô 3.000 đồng. Tổng số tiền là 3.000 đồng x 18 lô = 54.000đ.
- + Số 00 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
- + Số 28 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
- + Số 68 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
- + Số 15 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
- + Số 16 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
- + Số 59 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền là 10.000 đồng x 18 lô = 180.000đ.

+ Số 75 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền là 10.000 đồng x 18 lô = 180.000đ.
+ Số 54 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 88 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền là 10.000 đồng x 18 lô = 180.000đ.
+ Số 05 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 79 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 34 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 86 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 26 bao lô 2.000 đồng. Tổng số tiền là 2.000 đồng x 18 lô = 36.000đ.
+ Số 50 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
+ Số 90 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
+ Số 44 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
+ Số 76 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
+ Số 78 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền là 1.000 đồng x 18 lô = 18.000đ.
+ Số 63 bao lô 6.000 đồng. Tổng số tiền là 6.000 đồng x 18 lô = 108.000đ.
+ Số 19 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 49 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 47 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 87 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 68 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 70 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 51 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 11 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
+ Số 17 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô = 90.000đ.
- **Đánh bao lô 03 số, có 02 số, tổng số tiền là 119.000 đồng, cụ thể:**
+ Số 188 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 17 lô = 85.000đ.
+ Số 863 bao lô 2.000 đồng. Tổng số tiền là 2.000 đồng x 17 lô = 34.000đ.
- **Đánh đá có 02 số, với tổng số tiền là 180.000 đồng, cụ thể:**
Số 56 đá số 65, bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền là 5.000 đồng x 18 lô x 02 = 180.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như những tình tiết nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 21/CTr-VKS ngày 13 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố Đoàn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng khoản 1 Điều 248 và điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn T từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, về tội Đánh bạc.

*Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.293.000đ là số tiền T ghi số đề.

Trả lại số tiền 2.102.000đ cho bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia Lumia 630, kèm sim (modenl RM-978, màu vàng) và một chiếc máy tính hiệu Casio, là công cụ phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 60 tấm giấy bìa kích thước (04x06) cm không có giá trị sử dụng.

Trước khi HĐXX nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn T tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 05 tháng 10 năm 2017, tại số nhà 110 đường T, tổ 3, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Đoàn T đã ghi số đề cho khách đánh theo đài xổ số kiến thiết của tỉnh Bình Định mở vào chiều ngày 05 tháng 10 năm 2017, cụ thể: T ghi số đề cho nhiều người qua đường (không xác định được học tên và địa chỉ) với tổng số tiền là 4.647.000đ, ghi số đề cho Trần Thị H số tiền là 552.000đ và ghi số đề cho Trương N số tiền là 285.000đ, tổng số tiền ghi đề là 5.484.000đ. Đến 17 giờ cùng ngày thì Đoàn T bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh trật tự trị an công cộng tại địa phương, đến nếp sống văn minh lịch sự của xã hội xã hội chủ nghĩa, là một tệ nạn xấu cần phải nghiêm trị loại ra khỏi đời sống xã hội. Hành vi đánh bạc cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến một số hành vi vi phạm pháp luật khác bị quần chúng nhân dân và dư luận xã hội lên án và phản đối; nhiều cảnh gia đình tan nát, cặp vợ chồng phải ly tán vì vận đỏ đen; vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh theo pháp luật đảm bảo cuộc đấu tranh chống và phòng ngừa các tệ nạn xã hội nói chung và vi phạm tội phạm nói riêng. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền một cách bất chính, nên đã có hành vi đánh bạc trái phép. Như vậy hành vi của bị cáo ghi số đề với tổng số tiền 5.484.000đ đã phạm vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có cơ sở.

[3] Xét tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Đoàn T, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành thật khai báo và ăn năn hối cải, bản thân bị cáo gia đình có hoàn cảnh khó khăn chăm sóc chồng bị bệnh. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm h, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt là có cơ sở cần chấp nhận. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có thể cải tạo, sửa chữa thành người có ích cho xã hội, nên Hội đồng xét xử áp dụng chế định án treo, miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 3 triệu đồng đến 30 triệu đồng” nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo gia cảnh khó khăn, tài sản riêng không có. Do đó HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Trần Thị H và Trương N là những người đã tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số đề với Đoàn T, tuy nhiên số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ và bản thân H và N đều không có tiền án về tội đánh bạc hoặc gá bạc, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử phạt vi phạm hành chính đối H và N là phù hợp.

Đối với những người tham gia đánh bạc ngày 05/10/2017 với Đoàn T, nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Qua đối chiếu cuốn vở học sinh mà Đoàn T đã ghi số đề vào ngày 05/10/2017 thì thực tế số tiền mà T ghi số đề trong ngày là 5.484.000 đồng nhưng trừ tiền hoa hồng cho khách ghi số đề nên còn lại là 4.293.000 đồng.

Đối với số tiền thu giữ của Đoàn T là 6.395.000đ; trong đó thực tế số tiền T ghi đề cho khách có được là 4.293.000đ nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn số tiền 2.102.000đ là tiền do T bán tạp hóa không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia Lumia 630, kèm sim (modenl RM-978, màu vàng) và một chiếc máy tính hiệu Casio, là công cụ phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 60 tấm giấy bìa kích thước (04x06) cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động kèm sim số 0935323025 mà Trần Thị H dùng để gửi tin nhắn ghi số đề. Do sau đó trong lúc đi khám bệnh ở thành phố Hồ Chí Minh thì H đã làm rơi mất chiếc điện thoại này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không thu giữ được.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đoàn T** phạm tội **“Đánh bạc”**.

-Áp dụng Khoản 1 Điều 248; điểm h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 60; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Đoàn T - 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đoàn T cho Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và căn cứ Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

***Tịch thu sung quỹ Nhà nước:**

-Số tiền 4.293.000 đồng (Bốn triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng) là tiền bị cáo đánh bạc.

-01 chiếc điện thoại Nokia Lumia 630, kèm sim (modem) RM-978, màu vàng) và một chiếc máy tính hiệu Casio, là công cụ phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

***Tịch thu tiêu hủy:**

60 tấm giấy bì kích thước (04x06) cm không có giá trị sử dụng

***Trả lại cho Đoàn T:**

Số tiền 2.102.000đ (Hai triệu một trăm không hai nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P ngày 17 tháng 01 năm 2018).

- Căn cứ Khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Đoàn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thị hành án dân sự thành phố P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Hoàng Văn Tiến

